

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1182** /ĐHV-CTCTHSSV

Nghệ An, ngày **27** tháng 9 năm 2023

Về việc xét học bổng khuyến khích  
học tập cho sinh viên chính quy năm  
học 2023 - 2024

Kính gửi:

- Trường các đơn vị trong toàn trường;
- Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên.

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Căn cứ Nghị định số 165/NĐ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm 2022 - 2023; Căn cứ Thông báo số 300/TB-VPCP ngày 31/07/2023 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021; Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐT ngày 28/8/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh về chính sách học phí năm học 2023 - 2024 của Trường Đại học Vinh, Nhà trường triển khai việc xét học bổng cho sinh viên hệ chính quy năm học 2023 - 2024 như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, MỨC HỌC BỔNG, CHỈ TIÊU HỌC BỔNG**

**1. Đối tượng:** Là sinh viên đại học hệ chính quy đang học tập trung tại Trường.

**2. Nguyên tắc**

- Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên học kỳ trước đó để xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho học kỳ hiện tại.

- Học bổng khuyến khích học tập chỉ được cấp trong thời gian thiết kế chuẩn cho chương trình đào tạo, thời gian tạm dừng, kéo dài học tập không được xét, cấp học bổng.

- Sinh viên học một lúc hai ngành thì được xét học bổng khuyến khích học tập ở ngành 1, sau khi tốt nghiệp ngành 1, sinh viên vẫn đang học ngành 2 thì được xét học bổng khuyến khích học tập ở ngành 2 (chỉ cấp trong thời gian thiết kế chuẩn cho chương trình đào tạo).

- Sinh viên thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội, diện chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vẫn được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập.

### 3. Điều kiện, tiêu chuẩn

- Về kết quả học tập: Sinh viên có điểm trung bình chung học tập (*tính điểm lần thi thứ nhất của môn học*) đạt từ 7,0 trở lên.

Trong học kỳ lấy điểm xét học bổng, tất cả học phần đăng ký học và thi không có học phần nào đạt điểm dưới 5.0 (không tính các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng).

- Về kết quả rèn luyện: Sinh viên có kết quả xếp loại rèn luyện từ loại khá trở lên, không vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên.

- Trong học kỳ lấy điểm xét học bổng, sinh viên phải hoàn thành tối thiểu 15 tín chỉ, số tín chỉ này không bao gồm tín chỉ học lại, học cải thiện điểm, các tín chỉ giáo dục quốc phòng, giáo dục thể chất. Trường hợp vì lý do khách quan, sinh viên không tích lũy đủ 15 tín chỉ thì việc cấp học bổng do Hiệu trưởng quyết định.

### 4. Loại học bổng, mức học bổng, thời gian cấp học bổng

#### 4.1. Loại học bổng

Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện, sinh viên được xét cấp học bổng khuyến khích học tập theo 3 loại: xuất sắc, giỏi, khá. Cụ thể:

TT	Loại học bổng	Điểm TBCHT (hệ 10)	Xếp loại rèn luyện
1	Xuất sắc	9,0 - 10,0	Xuất sắc
2	Giỏi	8,0 trở lên	Tốt trở lên
3	Khá	7,0 trở lên	Khá trở lên

#### 4.2. Mức học bổng

- Mức học bổng loại Khá bằng mức trần học phí của năm học 2023 - 2024.

- Mức học bổng loại Giỏi tăng thêm 10% so với mức học bổng loại Khá.

- Mức học bổng loại Xuất sắc tăng thêm 15% so với mức học bổng loại Giỏi.

- Mức học bổng khuyến khích học tập chi tiết theo từng ngành được ghi trong

Phụ lục kèm theo Công văn này.

#### 4.3. Thời gian cấp học bổng

Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo học kỳ, mỗi năm tính 2 học kỳ, mỗi học kỳ tính 5 tháng.

### 5. Chỉ tiêu học bổng khuyến khích học tập

5.1. Chỉ tiêu học bổng khuyến khích học tập của mỗi ngành học theo khóa học bằng 7% tổng số sinh viên của ngành học theo khóa học đó có đăng ký học trong học kỳ xét lấy điểm và có trạng thái đang học đến tại thời điểm xét học bổng (*lấy tròn số*).

5.2. Đối với những ngành có số lượng sinh viên ít, không đủ chỉ tiêu để xét học bổng nhưng có sinh viên đủ điều kiện đạt học bổng thì mỗi ngành đề nghị một sinh viên có kết quả xếp loại học bổng cao nhất để tiến hành xét học bổng theo khối ngành của khóa học.

Chỉ tiêu học bổng khuyến khích học tập của mỗi khối ngành theo khóa học bằng 7% tổng số sinh viên của khối ngành theo khóa học đó có đăng ký học trong học kỳ xét lấy điểm và có trạng thái đang học đến tại thời điểm xét học bổng (*lấy tròn số*).

5.3. Học bổng khuyến khích học tập sẽ xét theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống cho đến hết chỉ tiêu.

5.4. Nếu số sinh viên đạt tiêu chuẩn xét cấp học bổng khuyến khích học tập ít hơn chỉ tiêu đã được xác định thì chỉ tiêu còn lại được bổ sung vào quỹ học bổng chung của Nhà trường.

5.5. Trường hợp sinh viên đạt cùng loại học bổng, có điều kiện ngang nhau về điểm trung bình chung học tập nhưng không đủ chỉ tiêu xét thì các đơn vị đào tạo xét các tiêu chí phụ theo thứ tự ưu tiên: Xếp loại rèn luyện cao hơn, sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học được Nhà trường và các cơ quan chức năng có thẩm quyền công nhận, sinh viên có điểm hệ 4 cao hơn, sinh viên có số tín chỉ đăng ký học nhiều hơn, sinh viên có điểm số rèn luyện cao hơn.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên**

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát hồ sơ học bổng khuyến khích học tập.

Chuẩn bị nội dung họp Hội đồng thực hiện chế độ chính sách xét cấp học bổng KKHT cho sinh viên.

+ Học kỳ 1: Họp trước ngày 15/11/2023.

+ Học kỳ 2: Họp trước ngày 20/3/2024.

Tham mưu ban hành Quyết định cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên hệ chính quy trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

Chịu trách nhiệm lưu trữ hồ sơ học bổng khuyến khích học tập của sinh viên toàn trường theo Quy định về công tác văn thư, lưu trữ của Trường Đại học Vinh.

### **2. Phòng Đào tạo**

Cung cấp danh sách, số lượng sinh viên đăng ký học theo khóa, ngành của từng học kỳ để làm căn cứ lấy chỉ tiêu xét học bổng khuyến khích học tập.

### **3. Trung tâm Đảm bảo Chất lượng**

Chủ trì và phối hợp với các đơn vị đào tạo, các đơn vị liên quan hoàn thành việc chốt điểm của sinh viên và xử lý các vướng mắc về điểm của sinh viên trên hệ thống đúng thời gian quy định.

Tiếp nhận hồ sơ học bổng khuyến khích học tập từ Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên và kiểm tra dữ liệu điểm trước khi Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên tổng hợp, trình Hội đồng thực hiện chế độ chính sách cho sinh viên.

### **4. Phòng Thanh Tra - Pháp chế**

Kiểm tra hồ sơ xét học bổng KKHT cho sinh viên trước khi Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên trình Hội đồng thực hiện chế độ chính sách cho sinh viên.

### **5. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

Căn cứ quyết định cấp học bổng khuyến khích học tập đã được Hiệu trưởng phê duyệt, phối hợp với Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên lập hồ sơ thanh toán học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên.

+ Học kỳ 1: Trước ngày 30/11/2023.

+ Học kỳ 2: Trước ngày 5/4/2024.

### 6. Các đơn vị đào tạo

Họp Hội đồng thực hiện chế độ chính sách cho sinh viên cấp trường, viện, khoa.

Nộp hồ sơ xét học bổng khuyến khích học tập về Trường Đại học Vinh (qua Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên).

Hồ sơ gồm:

+ Biên bản họp Hội đồng thực hiện chế độ chính sách cho sinh viên.

+ Bảng tổng hợp và danh sách sinh viên đề nghị xét cấp học bổng khuyến khích học tập.

+ Danh sách đề xuất sinh viên xét học bổng khuyến khích học tập (đối với các ngành không đủ chỉ tiêu nhưng có sinh viên đạt học bổng) (nếu có);

Thời gian nộp hồ sơ:

+ Học kỳ 1: Nộp trước ngày 15/10/2023.

+ Học kỳ 2: Nộp trước ngày 20/2/2024.

Trên đây là hướng dẫn về việc xét học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên chính quy năm học 2023 - 2024. Nhà trường yêu cầu các đơn vị đào tạo, các đơn vị liên quan, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên phổ biến triển khai thực hiện đầy đủ trong HSSV. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Trường (qua phòng CTCT-HSSV) để được xử lý. *h*

**Nơi nhận:** *h*

- Như trên;
- Đảng ủy, HĐT (b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng (để t/h);
- Lưu HCTH, CTCTHSSV. *h*



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHỤ LỤC**  
**QUY ĐỊNH MỨC HỌC BỔNG CÁC KHỐI NGÀNH NĂM HỌC 2023 - 2024**  
(Kèm theo Công văn số **1182** /ĐHV-CTCTHSSV ngày **27** tháng 09 năm 2023 của Trường Đại học Vinh)

*Đơn vị tính: đồng/tháng*

TT	Khối ngành	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Khối ngành I: Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên	980.000	1.080.000	1.240.000
2	Khối ngành II: Nghệ thuật	1.170.000	1.285.000	1.480.000
3	Khối ngành III: Kinh doanh và quản lý, pháp luật	980.000	1.080.000	1.240.000
4	Khối ngành IV: Khoa học sự sống, khoa học tự nhiên	1.170.000	1.285.000	1.480.000
5	Khối ngành V: Toán, thống kê máy tính, công nghệ thông tin, công nghệ kỹ thuật, kỹ thuật, sản xuất và chế biến, kiến trúc và xây dựng, nông lâm nghiệp và thủy sản, thú y	1.170.000	1.285.000	1.480.000
6	Khối ngành VI.1: Các khối ngành sức khỏe khác	1.430.000	1.573.000	1.809.000